

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày 31 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tú
2. Ông Trần Hưng

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Ngô Tuấn Kiệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2021/HSST ngày 22/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 17/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST – QĐ ngày 04/3/2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 14/3/2022, đối với bị cáo:

Ông A; giới tính: nam; sinh năm: 1999 tại tỉnh Đắk Nông; nơi thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: nhân viên phụ xe khách; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; con ông H và bà T. Chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giam: 24/10/2021 (có mặt).

Bị hại: ông B; sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. (có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông C; sinh năm: 1996; địa chỉ: đường S, Phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

2. Ông P; sinh năm: 1981; địa chỉ: đường X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Đắk Nông. (có đơn xin vắng mặt)

3. Ông F sinh năm: 1975; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Đắk Nông. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

A là nhân viên phụ xe của nhà xe “Phúc Lộc” và anh B là nhân viên phụ xe của nhà xe “Kim Ngân”, hai xe đậu sát nhau tại bãi giữ xe số 397 đường M, Phường N, quận T và cùng chạy tuyến Bến xe Miền Đông – Đắk Nông. Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 14/3/2021, anh C đến giao 01 kiện hàng có kích thước 20cm x10cm bằng bì các tông, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám, dung lượng 64GB số IMEI: 353888101516194 cho anh B để giao về cho cửa hàng điện thoại Quốc Thạch có địa chỉ tại thị trấn thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Đắk Nông với cước phí 50.000 đồng. Anh B cất kiện hàng trên nắp taplo trong xe Kim Ngân biển số 48B-006.65, rồi đi tắm. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, thấy xe khách Kim Ngân không có ai trông coi và do không có tiền tiêu xài, A nảy sinh ý định trộm cắp kiện hàng trên nên lên xe khách Kim Ngân lấy kiện hàng đang để trên taplo xe rồi mang về bỏ ở hàng ghế số 1 phía trên, sau ghế lái tài xế của xe Phúc Lộc. Khi xe của nhà xe “Phúc Lộc” di chuyển từ bãi xe 397 đường M, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh về đến huyện Z, tỉnh Đắk Nông, A đem kiện hàng trên về nhà tại địa chỉ tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Đắk Nông rồi mở kiện hàng trên ra xem thì thấy bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám. A mở nguồn điện thoại lên bình thường, thấy máy không cài đặt khóa màn hình, không cài đặt Icloud, ID Apple nên A tắt nguồn điện thoại. Đến ngày 15/03/2021, A đem điện thoại trộm được ra cửa hàng điện thoại “P Phát” địa chỉ số 31 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông bán cho anh P chủ cửa hàng với giá 16.500.000 đồng. Sau đó, A sử dụng số tiền này mua lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, dung lượng 64 GB với giá 8.500.000 đồng và 01 sim điện thoại có thuê bao số 0889.245.759 với giá 80.000 đồng, số tiền còn lại Minh tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 03 tuần sau, A bán lại điện thoại Iphone X trên cho một tài xế taxi tại địa phận quận T (A không nhớ địa chỉ bán, và không biết lai lịch người mua) với giá 6.000.000 đồng, số tiền bán được A tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/3/2021, nhà xe Kim Ngân xuất phát chạy từ bãi xe 397 đường M, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Z, tỉnh Đắk Nông và giao hàng cho cửa hàng Quốc Thạch. Lúc này, anh B mới phát hiện bị mất kiện hàng trên nên đi tìm. Sau đó, anh C có gọi điện thoại cho anh B hỏi về việc cửa hàng điện thoại Quốc Thạch chưa nhận được kiện hàng,

anh B báo cho anh C biết việc bị mất trộm kiện hàng và xin C số IMEI của điện thoại bị mất để đi tìm. Anh C đồng ý và cung cấp số IMEI của điện thoại là 353888101516194. Anh B đã đến các cửa hàng điện thoại ở thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil để dò hỏi. Khi anh B đến cửa hàng điện thoại P Phát hỏi thì được ông P (chủ cửa hàng) cho biết vào ngày 15/3/2021 có 01 nam thanh niên đến bán 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám dung lượng 64 GB có số IMEI trùng với số IMEI mà anh B cung cấp với giá 16.500.000 đồng. Nghi ngờ A là người trộm điện thoại bán cho ông P, anh B đã cho ông P xem hình thì ông P xác nhận đúng A là người đã bán điện thoại trên cho ông. Anh B xin chuộc lại điện thoại nhưng ông P nói anh B và A tự liên hệ giải quyết với nhau. Sau đó, anh B gọi điện hẹn gặp A thì A thừa nhận đã trộm cắp điện thoại trên đem bán cho ông P, A hứa sẽ chuộc lại điện thoại và trả lại cho anh B nhưng không thấy A trả điện thoại nên ngày 31/3/2021 anh B đến Công an huyện Z, C báo sự việc. Sau đó, Công an huyện C đã chuyển tin báo trên cho Công an quận T thụ lý điều tra theo quy định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh, A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Kết luận định giá tài sản số N2/KLĐGTS – TCKH ngày 08/07/2021, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh định giá: tại thời điểm ngày 14/03/2021, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 –Promax dung lượng 64GB trị giá 14.000.000 đồng.

Thu giữ, xử lý vật chứng: 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 – Promax dung lượng 64GB màu xám có số IMEI: 353888101516194 là tang vật của vụ án do anh P giao nộp.

Phân dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, gia đình của A đã bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng cho anh B và anh B đã liên hệ bồi thường số tiền điện thoại đã bị mất cho anh C và anh C không có yêu cầu A bồi thường gì khác. Đối với Anh P người mua chiếc điện thoại Iphone 11 Promax tang vật từ A, anh P yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại trên do cơ quan điều tra đang tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBTh ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo A thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố C bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo A từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá C điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, C tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá C điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 14/3/2021, lợi dụng xe khách Kim Ngân biển số 48B-006.65 không có ai trông coi Minh đã lén lút lấy trộm 01 kiện hàng có kích thước 20cm x10cm bằng bì các tông, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám, dung lượng 64GB số IMEI: 353888101516194, trị giá 14.000.000 đồng của anh B gửi anh C giao hàng về Đắk Nông. Bị cáo A sau khi chiếm đoạt điện thoại đã mang về cất giấu sau đó bán lại lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản là 01 (một) điện thoại Iphone 11 Promax trị giá 14.000.000 đồng của bị hại. Đây là lỗi cố ý của bị cáo.

Do đó, hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, bị cáo khai không có tài sản để bồi thường, từ lúc tạm giam tới nay không gặp được người nhà để tác động bồi thường cho bị hại, tuy nhiên, gia đình bị cáo đã chủ động bồi thường khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với việc ông P mua điện thoại của A, tại thời điểm mua ông P không biết rõ nguồn gốc điện thoại A bán là do A trộm cắp mà có, ông P đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil để phục vụ công tác điều tra nên Cơ quan điều tra không xử lý ông P về hành vi “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

Đối với người lái taxi mua chiếc điện thoại Iphone X mà A mua từ tiền bán điện thoại tang vật với giá 6.000.000 đồng do không biết nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xác minh.

[5] *Về trách nhiệm dân sự, số tiền thu lợi bất chính và vật chứng:*

[5.1] Về trách nhiệm dân sự:

Ông B đã nhận 20.000.000 đồng tiền bồi thường của gia đình bị cáo và đã chuyển số tiền này cho ông C. Ông B, ông C đều không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 15/3/2022, ông P gửi đơn yêu cầu nhận lại điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám mà bị cáo sau khi trộm cắp đã bán cho ông với giá 16.500.000 đồng: Hội đồng xét xử nhận thấy, tài sản bị cáo phạm tội mà có gia đình đã bồi thường, ông P không biết hành vi phạm tội của bị cáo, do đó, cần thiết trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám cho ông P.

[5.2] Về số tiền thu lợi bất chính:

Nhận thấy, số tiền 16.500.000 đồng bị cáo bán điện thoại trộm cắp cho ông P là tài sản có được do phạm tội mà có, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc bị cáo nộp lại số tiền trên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5.3] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám, dung lượng 64GB số IMEI: 353888101516194: cần thiết trả lại cho ông P như nhận định nêu trên.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo A 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2021.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Buộc bị cáo nộp 16.500.000 đồng (mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng) tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho ông P: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám, dung lượng 64GB số IMEI: 353888101516194

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2022 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

3/Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 3N/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả